

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM
Số: 56/2019/QĐST- DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngọc Hồi, ngày 21 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2019/TLST – DS ngày 06 tháng 11 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Ngọc Q

Địa chỉ: Thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Đồng bị đơn: Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N

Cùng địa chỉ: Thôn Iệc, xã Pờ Y, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Ngọc Q Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N thỏa thuận. Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị còn nợ của ông Nguyễn Ngọc Quân số tiền là: 90.000.000 đ (Chín mươi triệu đồng), Ông H bà N sẽ trả khoản nợ trên vào ngày 13/02/2020 và tiền lãi tính đến thời điểm trả nợ là: Tiền nợ gốc 90.000.000đ x 1%/tháng x 3 tháng = 2.700.000đ

Tổng cả tiền gốc và tiền lãi là: 90.000.000 đ + 2.700.000 đ = 92.700.000 đ (Chín mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng). Thời hạn ông H và bà N trả toàn bộ số tiền 92.700.000 đ (Chín mươi hai triệu bảy trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Ngọc Q vào ngày 13/02/2020.

- Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự, kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho bên được thi hành án, thì bên phải thi hành án còn phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: Căn cứ Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 2.317.500 đ (Hai triệu ba trăm mười bảy nghìn năm trăm đồng). Hoàn trả lại ncho ông Nguyễn Ngọc Q số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là: 2.250.000 đ (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số; AA/2016/0000451 ngày 06 tháng 11 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Ngọc Hồi;
- Các đương sự
- THA dân sự huyện Ngọc Hồi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hành